

SỞ Y TẾ TP. HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA H. HOÀI ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 88 / QĐ-BVHD

Hoài Đức, ngày 22 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức năm 2022 của
Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HOÀI ĐỨC

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 636/QĐ-SYT ngày 15/04/2022 của Sở Y tế Hà Nội về việc giao cho Thủ trưởng đơn vị trực thuộc thực hiện một số nội dung về công tác cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 720/QĐ-BVHD, ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức về việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 1304/TB-HĐXTVC ngày 20/12/2022 của Hội đồng xét tuyển Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức thông báo kết quả điểm kiểm tra sát hạch (vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức.

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức tại Tờ trình ngày 21/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức đối với 35 thí sinh đăng ký dự tuyển viên chức vào làm việc tại Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức năm 2022 ; số thí sinh trúng tuyển là 23 (hai mươi ba thí sinh).

(có Biểu số 1- Kết quả xét tuyển và Biểu số 2 – Danh sách trúng tuyển kèm theo)

Điều 2. Giao Thường trực (Tổ Tổ chức cán bộ) thực hiện các yêu cầu sau:

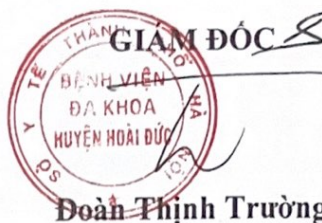
1. Thông báo công nhận kết quả trúng tuyển đến người dự tuyển.

2. Hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng trình Giám đốc phê duyệt Quyết định tuyển dụng theo đúng tiến độ, thời gian quy định.
3. Dự thảo hợp đồng làm việc trình Giám đốc phê duyệt và thực hiện chế độ chính sách đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định hiện hành của Pháp luật

Điều 3 Các Ông (bà): Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính quản trị, trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, trưởng phòng Tài chính kế toán, các Khoa, phòng có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế, Sở Nội vụ (để b/c);
- Như Điều 3(để t/h);
- Website Bệnh viện;
- Niêm yết bảng tin;
- Lưu: VT,TC.



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HOÀI ĐỨC
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIỆN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIỆN CHỨC NĂM 2022 TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HOÀI ĐỨC
(Kèm theo Quyết định số 881/QĐ-BV/HD ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức)

STT	TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành dự tuyển, Mã số CDNN				Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú	
						Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN						
I. Vị trí việc làm dự tuyển: Bác sĩ; chức danh nghề nghiệp Bác sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Bác sĩ đa khoa															
1	1	BSDK-01	PHÙNG THỊ QUỲNH	ANH	22/11/1996	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	67,5		67,5	Trúng tuyển	
2	2	BSDK-02	CÁN THỊ LAN	ANH	12/07/1997	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	60		60	Trúng tuyển	
3	3	BSDK-03	NGUYỄN THỊ HÀ	HÀ	08/11/1992	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	77,5		77,5	Trúng tuyển	
4	4	BSDK-04	LÊ VĂN HIỀU	HIỀU	08/04/1998	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	75		75	Trúng tuyển	
5	5	BSDK-05	NGUYỄN THẾ HÙNG	HÙNG	06/06/1997	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	67		67	Trúng tuyển	
6	6	BSDK-06	TRẦN THỊ HUƠNG	HUƠNG	22/06/1996	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	89		89	Trúng tuyển	
7	7	BSDK-07	NGUYỄN VIỆT MẠNH	MẠNH	17/06/1995	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03					bỏ thí
8	8	BSDK-08	NGUYỄN HỮU SƠN	SƠN	26/07/1997	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	63		63	Trúng tuyển	
9	9	BSDK-09	PHÙNG THỊ HUỲNH	TRANG	01/08/1997	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	79,5		79,5	Trúng tuyển	
10	10	BSDK-10	NGÔ VĂN TRƯỜNG	TRƯỜNG	26/04/1993	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	66		66	Trúng tuyển	

THÀNH
BỆNH
ĐA KH
HUYỆN HO

STT	TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành dự tuyển, Mã số CDNN				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú	
						Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN	Điểm phỏng vấn					
II. Vị trí việc làm dự tuyển: Bác sĩ; chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Bác sĩ Y học cổ truyền														
11	1	BSYHCT-11	NGUYỄN TRỌNG	HÒA	19/12/1987	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	84	84	Trúng tuyển	
12	2	BSYHCT-12	LÊ THỊ KHÁNH	HUYỀN	18/08/1997	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03				bỏ thi
13	3	BSYHCT-13	NGUYỄN VĂN TĂNG	TĂNG	09/05/1994	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	64,5	64,5	Không trúng tuyển	
III. Vị trí việc làm dự tuyển: Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp; chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng IV; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Điều dưỡng														
14	1	ĐD-14	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	ANH	23/06/1999	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13				bỏ thi
15	2	ĐD-15	LÊ THỊ VÂN	ANH	04/03/2000	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13				bỏ thi
16	3	ĐD-16	TRẦN THỊ	HOA	15/08/1993	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13				bỏ thi
17	4	ĐD-17	NGUYỄN MAI	HUỆ	04/11/1999	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13	20	20	Không trúng tuyển	
18	5	ĐD-18	NGUYỄN MINH	HUYỀN	07/09/1993	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13	85	85	Trúng tuyển	
19	6	ĐD-19	CAO THỊ	LOAN	27/08/1989	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13				bỏ thi
20	7	ĐD-20	HOÀNG THỊ THUY	TRANG	30/04/1993	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13	75	75	Trúng tuyển	
IV. Vị trí việc làm dự tuyển: Kỹ thuật Y đại học; chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật Y hạng III; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Kỹ thuật hình ảnh y học														
21	1	KTYIII-21	NGUYỄN VƯƠNG ĐẠO	ĐẠO	29/10/1999	Nam	Kỹ thuật Y đại học	Kỹ thuật Y hạng III	Kỹ thuật hình ảnh y học	V.08.07.18	79	79	Trúng tuyển	

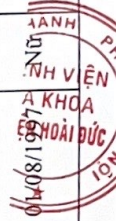
STT	TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành dự tuyển, Mã số CDNN				Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
						Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN				
V. Vị trí việc làm dự tuyển: Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp; chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật y hạng IV; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Xét nghiệm y học													
22	1	KTYIV-22	NGUYỄN THỊ MAI	01/06/1995	Nữ	Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp	Kỹ thuật y hạng IV	Xét nghiệm y học	V.08.07.19	40	40	Không trúng tuyển	
23	2	KTYIV-23	NGUYỄN KHÁNH	27/10/1995	Nữ	Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp	Kỹ thuật y hạng IV	Xét nghiệm y học	V.08.07.19	69	69	Trúng tuyển	
24	3	KTYIV-24	NGUYỄN ĐỒNG	19/11/1989	Nam	Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp	Kỹ thuật y hạng IV	Xét nghiệm y học	V.08.07.19	90	90	Trúng tuyển	
25	4	KTYIV-25	NGUYỄN THU	02/12/1996	Nữ	Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp	Kỹ thuật y hạng IV	Xét nghiệm y học	V.08.07.19	85	85	Trúng tuyển	
VI. Vị trí việc làm dự tuyển: Nghiệp vụ Kế hoạch tổng hợp; chức danh nghề nghiệp: Y tế Công cộng (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Y tế Công cộng													
26	1	YTCC-26	NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG	18/06/1998	Nữ	Nghiệp vụ Kế hoạch tổng hợp	Y tế Công cộng (hạng III)	Y tế Công cộng	V.08.04.10	51	51	Trúng tuyển	
VII. Vị trí việc làm dự tuyển: Nghiệp vụ Quản lý chất lượng bệnh viện; chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Bác sĩ Y học cổ truyền													
27	1	QLCLBV-27	VƯƠNG THỊ THÙY	06/03/1995	Nữ	Nghiệp vụ Quản lý chất lượng bệnh viện	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	65,5	65,5	Trúng tuyển	
VIII. Vị trí việc làm dự tuyển: Kế toán viên đại học; chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Kế toán													
28	1	KT-28	DƯƠNG THỊ	15/12/1984	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.031	85,5	85,5	Trúng tuyển	
29	2	KT-29	NGÔ THỊ NGỌC	05/06/1986	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.031	88	93	Trúng tuyển	
30	3	KT-30	NGUYỄN THỊ THU	16/10/1976	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.031	75	75	Không trúng tuyển	



STT	TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành dự tuyển, Mã số CDNN				Điểm phỏng vấn	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Kết quả tuyển dụng	Ghi chú
						Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp chuyên ngành dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN					
31	4	KT-31	NGUYỄN THỊ	10/03/1991	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.031					bỏ thi
32	5	KT-32	VŨ THỊ KIỀU	06/09/1997	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.031	72		72	Không trúng tuyển	
33	6	KT-33	TRẦN THỊ	08/05/1988	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.031	78,5		78,5	Trúng tuyển	
IX. Vị trí việc làm dự tuyển: Nghiệp vụ Hành chính quản trị; chức danh nghề nghiệp: Chuyên viên; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Tài chính-Ngân hàng hoặc Luật														
34	1	CV-34	ĐẶNG NGỌC	15/04/1994	Nữ	Nghiep vụ Hành chính quản trị	Chuyên viên	Tài chính-Ngân hàng hoặc Luật	1.003	71		71	Trúng tuyển	
X. Vị trí việc làm dự tuyển: Kỹ thuật viên; chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật viên (hạng IV); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Kỹ thuật thiết bị Hình ảnh y tế														
35	1	KTV-35	ĐÀM BÁ	10/03/1995	Nam	Kỹ thuật viên (hạng IV)	Kỹ thuật thiết bị Hình ảnh y tế	V.05.02.08	90			90	Trúng tuyển	

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022 CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HOÀI ĐỨC
(Kèm theo Quyết định số 88A/QĐ-BVHD ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức)

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành dự tuyển, Mã số CDNN				Ghi chú
					Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN	
I. Vị trí việc làm dự tuyển: Bác sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Bác sĩ đa khoa									
1	BSDK-01	PHÙNG THỊ QUỲNH	22/11/1996	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
2	BSDK-02	CÁN THỊ LAN	12/07/1997	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
3	BSDK-03	NGUYỄN THỊ HÀ	08/11/1992	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
4	BSDK-04	LÊ VĂN HIẾU	08/04/1998	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
5	BSDK-05	NGUYỄN THẾ HÙNG	06/06/1997	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
6	BSDK-06	TRẦN THỊ HUƠNG	22/06/1996	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
7	BSDK-08	NGUYỄN HỮU SƠN	26/07/1997	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
8	BSDK-09	PHÙNG THỊ HUỲNH	04/08/1997	Nữ	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	



STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành dự tuyển, Mã số CDNN				Ghi chú
					Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN	
9	BSDK-10	NGÔ VĂN TRƯỜNG	26/04/1993	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ đa khoa	V.08.01.03	
II. Vị trí việc làm dự tuyển: Bác sĩ; chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Bác sĩ Y học cổ truyền									
10	BSYHCT-11	NGUYỄN TRỌNG HÒA	12/19/1987	Nam	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	
III. Vị trí việc làm dự tuyển: Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp; chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng IV; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Điều dưỡng									
11	ĐD-18	NGUYỄN MINH HUYỀN	07/09/1993	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13	
12	ĐD-20	HOÀNG THỊ THÙY TRANG	30/04/1993	Nữ	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng hạng IV	Điều dưỡng	V.08.05.13	
IV. Vị trí việc làm dự tuyển: Kỹ thuật Y đại học; chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật Y hạng III; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Kỹ thuật hình ảnh y học									
13	KTYIII-21	NGUYỄN VƯƠNG ĐẠO	29/10/1999	Nam	Kỹ thuật Y đại học	Kỹ thuật Y hạng III	Kỹ thuật hình ảnh y học	V.08.07.18	
V. Vị trí việc làm dự tuyển: Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp; chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật y hạng IV; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Xét nghiệm y học									
14	KTYIV-23	NGUYỄN KHÁNH LINH	27/10/1995	Nữ	Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp	Kỹ thuật y hạng IV	Xét nghiệm y học	V.08.07.19	
15	KTYIV-24	NGUYỄN ĐÔNG SON	11/19/1989	Nam	Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp	Kỹ thuật y hạng IV	Xét nghiệm y học	V.08.07.19	
16	KTYIV-25	NGUYỄN THU TRANG	02/12/1996	Nữ	Kỹ thuật y cao đẳng, trung cấp	Kỹ thuật y hạng IV	Xét nghiệm y học	V.08.07.19	

STT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và chuyên ngành dự tuyển, Mã số CDNN				Ghi chú
					Vị trí việc làm dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp dự tuyển	Ngành, chuyên ngành dự tuyển	Mã số CDNN	
VI. Vị trí việc làm dự tuyển: Nghiệp vụ Kế hoạch tổng hợp; chức danh nghề nghiệp: Y tế Công cộng (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Y tế Công cộng									
17	YTCC-26	NGUYỄN VIỆT PHƯƠNG	18/06/1998	Nữ	Nghiệp vụ Kế hoạch tổng hợp	Y tế Công cộng (hạng III)	Y tế Công cộng	V.08.04.10	
VII. Vị trí việc làm dự tuyển: Nghiệp vụ Quản lý chất lượng bệnh viện; chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ (hạng III); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Bác sĩ Y học cổ truyền									
18	QLCLBV-27	VƯƠNG THỊ THÙY	06/03/1995	Nữ	Nghiệp vụ Quản lý chất lượng bệnh viện	Bác sĩ (hạng III)	Bác sĩ Y học cổ truyền	V.08.01.03	
VIII. Vị trí việc làm dự tuyển: Kế toán viên đại học; chức danh nghề nghiệp: Kế toán viên; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Kế toán									
19	KT-28	DƯƠNG THỊ HIỀN	12/15/1984	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.03.1	
20	KT-29	NGÔ THỊ NGỌC	05/06/1986	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.03.1	
21	KT-33	TRẦN THỊ THÚY	08/05/1988	Nữ	Kế toán viên đại học	Kế toán viên	Kế toán	06.03.1	
IX. Vị trí việc làm dự tuyển: Nghiệp vụ Hành chính quản trị; chức danh nghề nghiệp: Chuyên viên; Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Tài chính-Ngân hàng hoặc Luật									
22	CV-34	ĐẶNG NGỌC ANH	15/04/1994	Nữ	Nghiệp vụ Hành chính quản trị	Chuyên viên	Tài chính-Ngân hàng hoặc Luật	1.003	
X. Vị trí việc làm dự tuyển: Kỹ thuật viên; chức danh nghề nghiệp: Kỹ thuật viên (hạng IV); Ngành, chuyên ngành dự tuyển: Kỹ thuật thiết bị Hình ảnh y tế									
23	KTV-35	ĐÀM BÁ SANG	10/03/1995	Nam	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên (hạng IV)	Kỹ thuật thiết bị Hình ảnh y tế	V.05.02.08	